



(12) **BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP HỮU ÍCH THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN  
GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

(11)



**2-0003558**

(51) **E02D 17/20; A01G 13/02**  
2020.01

(13) **Y**

(21) 2-2020-00246

(22) 01/06/2020

(45) 25/04/2024 433

(43) 27/12/2021 405

(73) GOLD-JOINT INDUSTRY CO., LTD. (TW)

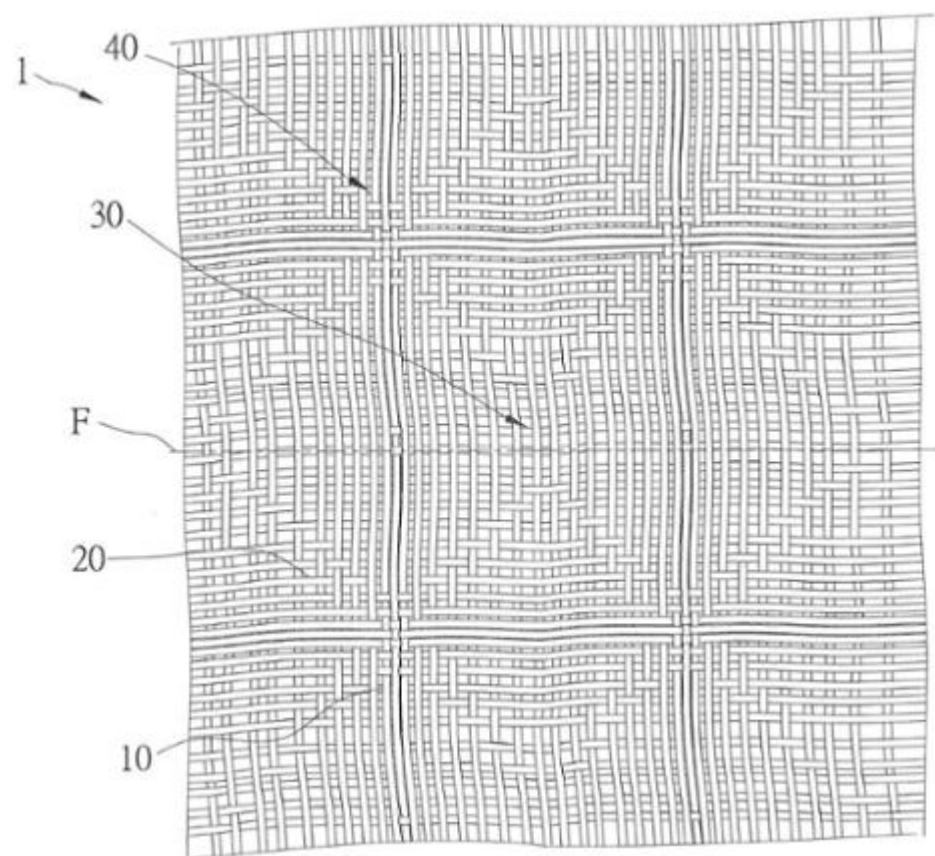
No. 33, Jing 3rd Rd., Wuqi Dist., Taichung City 435, Taiwan

(72) CHIN-FENG WANG (TW).

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) LƯỚI

(57) Sáng chế đề cập đến lưới có phần thân lưới được tạo thành bằng cách dệt các sợi dọc và các sợi ngang. Phần thân lưới có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai mà mặt đối diện các hướng. Bề mặt thứ nhất có nhiều phần lõm thứ nhất được bố trí liên tục trên đó Bề mặt thứ hai có nhiều phần lõm thứ hai được bố trí liên tục trên đó. Trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích của lưới nhỏ hơn hoặc bằng 400 g/m<sup>2</sup>. Độ dày của lưới lớn hơn hoặc bằng 5 mm. Độ xuyên sáng của lưới lớn hơn hoặc bằng 25%. Độ bền kéo cuối cùng của lưới lớn hơn hoặc bằng 45x30 kN/m. Theo cách này, lưới có thể gia cố đất và tạo điều kiện cho cây phát triển.



### **Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập**

Sáng chế đề cập đến lưới, và cụ thể hơn là lưới có thể ngăn chặn việc xói mòn đất và tạo điều kiện cho cây phát triển.

### **Tình trạng kỹ thuật của sáng chế**

Trong những năm gần đây, xu hướng ngày càng có nhiều các trận mưa cực đoan trên khắp thế giới. Các thảm họa thiên nhiên như sập dốc và dòng chảy đất đá gây ra bởi mưa lớn và tập trung trong một thời gian ngắn không chỉ gây thiệt hại nặng nề cho ngành du lịch mà còn gây thiệt hại về tính mạng và tài sản. Với sự cải thiện về nhận thức bảo vệ môi trường, các phương pháp kỹ thuật sinh thái chủ yếu được áp dụng để phục hồi và bảo tồn. Ví dụ, sử dụng hệ thống rễ của cây để giữ cấu trúc đất của vùng đất dốc. Tuy nhiên, cấu trúc đất trên vùng đất dốc sau khi sụp đổ là không ổn định, hạt giống cây trồng không thể dễ dàng cố định trên vùng đất dốc. Do đó, phương pháp sử dụng rễ cây để củng cố cấu trúc dốc là không hiệu quả.

Do đó, để ngăn chặn khu vực bị sụp đổ từ việc mở rộng và phủ xanh vùng đất dốc, phân bón hữu cơ và hạt giống cây được phủ lên vùng đất dốc bằng cách tưới nước, và sau đó một lớp lưới phủ trên vùng đất dốc để cải thiện khả năng chống xói mòn và cung cấp môi trường tăng trưởng ổn định cho hạt giống cây trồng cùng một lúc.

Tuy nhiên, để tăng cường độ kết cấu và độ dày của lưới thông thường, mật lưới của lưới thông thường thường có vấn đề về mật độ dày quá mức. Khi mật độ mật lưới quá cao, độ xuyên sáng của lưới thông thường sẽ tương đối giảm, do đó cây không thể tiếp xúc đủ với ánh sáng và do đó không thể phát triển suôn sẻ. Ngoài ra, mật độ mật lưới cao cũng gây ra sự gia tăng trọng lượng tổng thể của lưới thông thường. Khi trọng lượng của lưới thông thường tăng lên, một lượng lớn đinh cần được sử dụng để gắn chặt lưới thông thường với vùng đất dốc, điều này không chỉ làm tăng độ khó khăn trong việc xây dựng mà còn làm tăng chi phí của lưới thông thường. Ngược lại, khi lưới thông thường làm giảm mật độ của mật lưới để tăng độ xuyên sáng của lưới thông thường, điều này dễ gây ra sự xói mòn đất do các vấn đề về không đủ cường độ, cấu trúc không ổn định, thiệt hại của lưới và hiệu quả che phủ kém. Do đó, lưới thông thường vẫn còn chỗ để cải tiến.

### **Bản chất kỹ thuật của sáng chế**

Theo quan điểm ở trên, mục đích của sáng chế là đề xuất lưới, mà có thể củng cố đất và giúp thực vật sinh vật.

Mục đích sáng chế là cung cấp lưới, đó là phần thân lưới được tạo thành bằng cách dệt một số lượng lớn các sợi dọc và một số lượng lớn các sợi ngang. Phần thân lưới của lưới có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối diện với các hướng ngược lại, trong đó phần lớn các phần lõm thứ nhất được bố trí liên tục trên bề mặt thứ nhất và phần lớn bề mặt thứ hai được bố trí liên tục trên bề mặt thứ hai. Trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích của lưới nhỏ hơn hoặc bằng  $400 \text{ g/m}^2$ . Độ dày của lưới lớn hơn hoặc bằng 5 mm. Độ xuyên sáng của lưới lớn hơn hoặc bằng 25%. Độ bền kéo cuối cùng của lưới lớn hơn hoặc bằng  $45 \times 30 \text{ kN/m}$ .

Theo một phương án, mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai đều có phần mở. Kích thước của mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai giảm dần từ phần mở xuống đáy của mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai. Một mặt phẳng tham chiếu dọc vuông góc với bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai của phần thân lưới được xác định. Đáy của một trong số các phần lõm thứ nhất có điểm dưới cùng thứ nhất được chiếu trên mặt phẳng tham chiếu dọc và đáy của một trong số các phần lõm thứ hai có điểm dưới cùng thứ hai được chiếu trên mặt phẳng tham chiếu dọc. Đường ngang đi qua điểm dưới cùng thứ nhất được xác định. Khoảng cách theo chiều dọc giữa điểm dưới cùng thứ hai đến đường ngang lớn hơn hoặc bằng 5 mm.

Theo một phương án, mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai đều có dạng hình kim tự tháp.

Theo một phương án, các phần lõm thứ nhất và phần lõm thứ hai được bố trí xen kẽ và thường được bố trí như phân bố theo mảng. Mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai có hai thành bên thứ nhất đối diện và hai thành bên thứ hai đối diện. Mỗi thành bên thứ nhất được tạo thành bởi các sợi ngang, và mỗi thành bên thứ hai được tạo thành bởi các sợi ngang, trong đó các sợi dọc và sợi ngang chồng lên nhau trong các giao điểm giữa mỗi thành bên thứ nhất và mỗi thành bên thứ hai.

Theo một phương án, lưới còn đáp ứng các điều kiện sau cùng một lúc: độ dày lớn hơn hoặc bằng 5 mm; trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích nhỏ hơn hoặc bằng

270g/m<sup>2</sup>; độ xuyên sáng lớn hơn hoặc bằng 35%; và độ bền kéo cuối cùng lớn hơn hoặc bằng 45x30 kN/m.

Theo một phương án, lưới còn đáp ứng các điều kiện sau cùng một lúc: độ dày lớn hơn hoặc bằng 7 mm; trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích nhỏ hơn hoặc bằng 270 g/m<sup>2</sup>; độ xuyên sáng lớn hơn hoặc bằng 35%; và độ bền kéo cuối cùng lớn hơn hoặc bằng 45x30 kN/m.

Theo một phương án, lưới còn đáp ứng các điều kiện sau cùng một lúc: độ dày lớn hơn hoặc bằng 10 mm; trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích nhỏ hơn hoặc bằng 400 g/m<sup>2</sup>; độ xuyên sáng lớn hơn hoặc bằng 30 %; và độ bền kéo cuối cùng lớn hơn hoặc bằng 60x45 kN/m.

Theo một phương án, phần dư độ bền dọc của lưới lớn hơn hoặc bằng 95% sau 3000 giờ tiếp xúc với tia cực tím.

Theo một phương án, độ co giãn của lưới lớn hơn hoặc bằng 60%.

Theo một phương án, tỷ lệ kéo của lưới nhỏ hơn hoặc bằng 40x40%.

Với thiết kế nêu trên, lưới có thể là ba chiều và có thể có cả độ bền kết cấu và độ xuyên sáng tốt. Lưới bao phủ vùng đất dốc để chống xói mòn do mưa và cung cấp môi trường phát triển thực vật tốt, có thể ổn định hơn vùng đất dốc và có thể ngăn ngừa xói mòn đất và thảm thực vật xanh.

### **Mô tả vắn tắt các hình vẽ**

Sáng chế sẽ được hiểu dễ dàng hơn bằng phần mô tả chi tiết của các phương án minh họa với tham chiếu đến các hình vẽ kèm theo, trong đó:

Fig.1 là hình chiếu nhìn từ trên xuống của lưới theo phương án của sáng chế;

Fig.2 là hình vẽ phối cảnh thể hiện lưới theo phương án của sáng chế được đặt trên vùng đất dốc;

Fig.3 là hình vẽ phối cảnh thể hiện lưới theo phương án của sáng chế được chiếu trên mặt phẳng tham chiếu dọc;

Fig.4 là hình chiếu phối cảnh của một trong số các phần lõm thứ nhất của lưới theo phương án của sáng chế; và

Fig.5 là hình chiếu phối cảnh của một trong số các phần lõm thứ nhất của lưới

theo phương án của sáng chế.

### **Mô tả chi tiết sáng chế**

Lưới 1 theo một phương án của sáng chế được minh họa trên các Fig.1 đến Fig.5, và có phần thân lưới được tạo thành bằng cách dệt một số lượng lớn các sợi dọc 10 và một số lượng lớn của sợi ngang 20. Theo phương án này, các sợi dọc 10 và sợi ngang 20 là các sợi tơ đơn polypropylen màu xanh lá cây làm ví dụ. Theo các phương án khác, các sợi dọc 10 và các sợi ngang 20 có thể có các màu khác hoặc là các vật liệu polyme khác.

Phần thân lưới của lưới 1 có bề mặt thứ nhất 1a và bề mặt thứ hai 1b mà đối diện với các hướng ngược lại, trong đó phần lớn các phần lõm thứ nhất 30 được bố trí liên tục trên bề mặt thứ nhất 1a và phần lớn bề mặt thứ hai 1b được bố trí liên tục trên bề mặt thứ hai 40. Trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích của lưới nhỏ hơn hoặc bằng 400 g/m<sup>2</sup>. Độ dày của lưới 1 lớn hơn hoặc bằng 5 mm. Nhìn chung, độ dày càng lớn hoặc trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích của lưới 1 càng lớn thì độ bền kéo của lưới 1 càng tốt, tuy nhiên, độ xuyên sáng của lưới 1 sẽ giảm đáng kể. Kết quả là, nếu độ dày và trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích tăng quá mức, lưới không thể đạt được hiệu quả sinh trưởng của cây mặc dù nó có độ bền kéo tốt hơn, điều này sẽ làm mất dự định ban đầu của việc đặt lưới. Do đó, độ xuyên sáng của lưới 1 thỏa mãn lớn hơn hoặc bằng 25%. Tốt hơn là, độ dày của lưới 1 lớn hơn hoặc bằng 10 mm; trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích của lưới 1 nhỏ hơn hoặc bằng 400 g/m<sup>2</sup>; và độ xuyên sáng của lưới 1 lớn hơn hoặc bằng 30%.

Với thiết kế nêu trên, độ bền kéo cuối cùng của lưới 1 có thể lớn hơn hoặc bằng 45x30 kN/m. Tốt hơn là, độ bền kéo cuối cùng của lưới lớn hơn hoặc bằng 60x45 kN/m. Ngoài ra, trong các điều kiện cấu trúc nêu trên, tốc độ kéo của lưới 1 sẽ nhỏ hơn hoặc bằng 40x40%; độ co giãn của lưới 1 sẽ lớn hơn hoặc bằng 60%; sau khi thử nghiệm khả năng chống tia cực tím (kháng tia cực tím) của lưới 1, độ bền dọc của lưới 1 vẫn có thể đạt tới mức 95% sau 3000 giờ tiếp xúc với tia cực tím.

Điều đáng nói là, để đảm bảo độ tin cậy của các giá trị đo được của các điều kiện nêu trên, trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích của lưới 1 được kiểm tra dựa trên phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn của ASTM D6566 (nghĩa là Phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn để đo trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích của thảm gia cố Turf);

độ dày của lưới 1 được kiểm tra dựa trên phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn của ASTM D6525 (tức là, Phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn để đo độ dày của các sản phẩm kiểm soát xói mòn lâu dài); độ xuyên sáng của lưới 1 được kiểm tra dựa trên phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn của ASTM D6567 (tức là, Phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn để đo độ xuyên sáng của thảm gia cố Turf); độ bền kéo cuối cùng của lưới 1 được kiểm tra dựa trên phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn của ASTM D6818 (tức là, Phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn cho độ kéo cuối cùng của thảm gia cố Turf); khả năng chống tia cực tím của lưới 1 được kiểm tra dựa trên phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn của ASTM D4355 (nghĩa là Phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn cho sự suy giảm của vải địa kỹ thuật khi tiếp xúc với ánh sáng, độ ẩm và nhiệt trong thiết bị kiểu hồ quang Xenon) hoặc được thử nghiệm dựa trên phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn của ASTM G154 (tức là, Thực hành tiêu chuẩn cho thiết bị đèn cực tím huỳnh quang (UV) khi tiếp xúc với vật liệu phi kim).

Với thiết kế nêu trên, lưới có thể có cả độ bền kết cấu và độ xuyên sáng tốt. Khi lưới 1 được đặt trên vùng đất dốc G như được thể hiện trên Fig.2 và được cố định trên vùng đất dốc G thông qua ít nhất một cái đinh N, lưới 1 bao phủ vùng đất dốc G để chống xói mòn và cung cấp cho môi trường cây phát triển tốt, có thể ngăn không cho vùng đất dốc G sụp đổ và xói mòn đất và thảm thực vật xanh. Điều đáng nói là, khi chiều dài hoặc chiều rộng của lưới 1 nhỏ hơn chiều dài hoặc chiều rộng của vùng đất dốc G, một số lượng lớn của lưới 1 có thể bị chồng chéo trong các điểm nối, trong đó các điểm nối giữa các lưới 1 bị xuyên thủng thông qua đinh N để cố định các lưới 1 trên vùng đất dốc G, theo đó che phủ hoàn toàn vùng đất dốc G để chống xói mòn đất và phủ xanh vùng đất dốc G.

Ngoài ra, kết cấu chi tiết của lưới 1 được mô tả dưới đây. Bề mặt thứ nhất 1a của phần thân lưới của lưới 1 có các phần lõm thứ nhất 30 được bố trí liên tục. Bề mặt thứ hai 1b của phần thân lưới của lưới 1 có phần lõm thứ hai 40 được bố trí liên tục. Các phần lõm thứ nhất 30 và phần lõm thứ hai 40 được bố trí xen kẽ và thường xuyên được bố trí thành phân bố theo mảng, trong đó mỗi phần lõm thứ nhất 30 và mỗi phần lõm thứ hai 40 có hình kim tự tháp và có phần mở 30c. Kích thước của mỗi phần lõm thứ nhất 30 và kích thước của mỗi phần lõm thứ hai 40 lần lượt giảm từ phần mở 30c xuống phần đáy 30d của mỗi phần lõm thứ nhất 30 và đáy 30d của mỗi phần lõm thứ hai 40. Theo phương án này, mỗi phần lõm thứ nhất 30 và mỗi phần lõm thứ hai 40 có

cấu kết cấu giống nhau, ngoại trừ phần mở 30c của mỗi phần lõm thứ nhất 30 và phần mở 30c của mỗi phần lõm thứ hai 40 đối diện với hướng đối diện. Đề cập đến Fig.4 và Fig.5 (Fig.4 là hình phối cảnh của một trong số các phần lõm thứ nhất 30 của lưới 1; Fig.5 là hình phối cảnh của một trong số các phần lõm thứ nhất 30 của lưới 1), mỗi trong số các phần lõm thứ nhất 30 và mỗi phần lõm thứ hai 40 có hai thành bên thứ nhất đối diện 30a và hai thành bên thứ hai đối diện 30b. Mỗi thành bên thứ nhất 30a được tạo thành bởi một vài trong số các sợi dọc 10, và mỗi thành bên thứ hai 30b được tạo thành bởi một số sợi ngang 20, trong đó các sợi dọc 10 và sợi ngang 20 chồng lên nhau ở giao điểm nhau I giữa mỗi thành bên thứ nhất 30a và mỗi thành bên thứ hai 30b.

Đề cập đến FIG.1, mặt phẳng tham chiếu dọc F vuông góc với bề mặt thứ nhất 1a và bề mặt thứ hai 1b của phần thân lưới của lưới 1 được xác định. Đề cập đến FIG.3, đáy 30d của một trong số các phần lõm thứ nhất 30 có điểm dưới cùng thứ nhất P1 được chiếu trên mặt phẳng tham chiếu dọc F và đáy 30d của một trong hai phần lõm thứ hai 40 có điểm dưới cùng thứ hai P2 được chiếu trên mặt phẳng tham chiếu dọc F. Đường ngang L đi qua điểm dưới cùng thứ nhất P1 được xác định, trong đó khoảng cách dọc D giữa điểm dưới cùng thứ hai P2 và đường ngang L lớn hơn hoặc bằng 5 mm (tức là, độ dày của lưới 1 lớn hơn hoặc bằng 5 mm). Tốt hơn là, khoảng cách theo chiều dọc D giữa điểm dưới cùng thứ hai P2 và đường ngang L là 10 mm (nghĩa là độ dày của lưới 1 bằng 10 mm). Theo cách này, phần thân lưới của lưới 1 có thể nhiều hơn ba chiều để giảm tốc độ dòng chảy, do đó để ngăn ngừa mất đất và tăng cường sự ổn định của hạt giống và hệ thống rễ, có lợi cho việc trồng trên vùng đất dốc để cải thiện bảo tồn nước và đất.

Các thông số của lưới theo phương án thứ nhất, phương án thứ hai và phương án thứ ba của sáng chế được thử nghiệm thực tế được liệt kê trong Bảng 1 và Bảng 2 để minh họa cụ thể các ưu điểm của sáng chế.

Bảng 1

| Thông số | Phương pháp thử nghiệm | Phương án thứ nhất | Phương án thứ hai | Phương án thứ ba |
|----------|------------------------|--------------------|-------------------|------------------|
|          |                        |                    |                   |                  |



|                                                           |            |     |     |     |
|-----------------------------------------------------------|------------|-----|-----|-----|
| Trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích (g/m <sup>2</sup> ) | ASTM D6566 | 270 | 270 | 400 |
| Độ dày (mm)                                               | ASTM D6525 | 5   | 7   | 10  |
| Độ xuyên sáng (%)                                         | ASTM D6567 | 35  | 35  | 30  |

Bảng 2

| Thông số                   | Phương pháp thử nghiệm | Phương án thứ nhất | Phương án thứ hai | Phương án thứ ba |
|----------------------------|------------------------|--------------------|-------------------|------------------|
| Độ bền kéo cuối cùng       | ASTM D6818             | 45x30              | 45x30             | 60x45            |
| Tỷ lệ kéo (%)              | ASTM D6818             | 40x40              | 40x40             | 40x40            |
| Độ co giãn (%)             | ASTM D6524             | 60                 | 60                | 60               |
| Khả năng chống tia cực tím | ASTM D4355             | 95%@3000hr         | 95%@3000hr        | 95%@3000hr       |

Chi tiết các tham số kết cấu của lưới theo phương án thứ nhất, phương án thứ hai và phương án thứ ba của sáng chế được liệt kê trong Bảng 1. Kết quả kiểm tra về độ bền kéo cuối cùng, tốc độ kéo, độ co giãn và khả năng chống tia cực tím dựa trên Bảng 1 được liệt kê trong Bảng 2. Có thể thấy rằng với các thông số kết cấu nêu trên và độ xuyên sáng, lưới của sáng chế có thể cung cấp cường độ kết cấu tốt và che phủ vùng đất dốc để chống xói mòn do mưa và cung cấp môi trường thực vật sinh trưởng tốt, có thể ổn định hơn nữa vùng đất dốc G và có thể ngăn ngừa mất đất và thảm thực vật xanh.

Cần phải hiểu rằng các phương án được mô tả ở trên chỉ là một trong số các phương án theo sáng chế. Tất cả các cấu trúc tương đương mà sử dụng các khái niệm theo phần mô tả và phần yêu cầu bảo hộ đều nằm trong phạm vi bảo hộ của sáng chế.

## YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Lưới bao gồm phần thân lưới được tạo ra bằng cách dệt các sợi dọc và các sợi ngang, khác biệt ở chỗ:

phần thân lưới của lưới có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối diện với các hướng ngược lại, trong đó phần lớn các phần lõm thứ nhất được bố trí liên tục trên bề mặt thứ nhất và phần lớn bề mặt thứ hai được bố trí liên tục trên bề mặt thứ hai; trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích của lưới nhỏ hơn hoặc bằng  $400 \text{ g/m}^2$ ; độ dày của lưới lớn hơn hoặc bằng  $5 \text{ mm}$ ; độ xuyên sáng của lưới lớn hơn hoặc bằng  $25\%$ ; và độ bền kéo cuối cùng của lưới lớn hơn hoặc bằng  $45 \times 30 \text{ kN/m}$ .

2. Lưới theo điểm 1, trong đó mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai đều có phần mở; kích thước của mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai giảm dần từ phần mở xuống đáy của mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai; mặt phẳng tham chiếu dọc vuông góc với bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai của phần thân lưới được xác định; đáy của một trong số các phần lõm thứ nhất có điểm dưới cùng thứ nhất được chiếu trên mặt phẳng tham chiếu dọc và đáy của một trong số các phần lõm thứ hai có điểm dưới cùng thứ hai được chiếu trên mặt phẳng tham chiếu dọc; đường ngang đi qua điểm dưới cùng thứ nhất được xác định; khoảng cách theo chiều dọc giữa điểm dưới cùng thứ hai đến đường ngang lớn hơn hoặc bằng  $5 \text{ mm}$ .

3. Lưới theo điểm 2, trong đó mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai đều có dạng hình kim tự tháp.

4. Lưới theo điểm 1, trong đó các phần lõm thứ nhất và phần lõm thứ hai được bố trí xen kẽ và thường được bố trí như phân bố theo mảng. mỗi phần lõm thứ nhất và mỗi phần lõm thứ hai có hai thành bên thứ nhất đối diện và hai thành bên thứ hai đối diện; mỗi thành bên thứ nhất được tạo thành bởi các sợi ngang, và mỗi thành bên thứ hai được tạo thành bởi các sợi ngang, trong đó các sợi dọc và sợi ngang chồng lên nhau trong các giao điểm giữa mỗi thành bên thứ nhất và mỗi thành bên thứ hai.

5. Lưới theo điểm 1, trong đó lưới còn đáp ứng các điều kiện sau cùng một lúc: độ dày lớn hơn hoặc bằng  $5 \text{ mm}$ ; trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích nhỏ hơn hoặc bằng  $270 \text{ g/m}^2$ ; độ xuyên sáng lớn hơn hoặc bằng  $35\%$ ; và độ bền kéo cuối cùng lớn hơn hoặc bằng  $45 \times 30 \text{ kN/m}$ .

6. Lưới theo điểm 1, trong đó lưới còn đáp ứng các điều kiện sau cùng một lúc: độ dày lớn hơn hoặc bằng 7 mm; trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích nhỏ hơn hoặc bằng  $270 \text{ g/m}^2$ ; độ xuyên sáng lớn hơn hoặc bằng 35%; và độ bền kéo cuối cùng lớn hơn hoặc bằng  $45 \times 30 \text{ kN/m}$ .
7. Lưới theo điểm 1, trong đó lưới còn đáp ứng các điều kiện sau cùng một lúc: độ dày lớn hơn hoặc bằng 10 mm; trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích nhỏ hơn hoặc bằng  $400 \text{ g/m}^2$ ; độ xuyên sáng lớn hơn hoặc bằng 30 %; và độ bền kéo cuối cùng lớn hơn hoặc bằng  $60 \times 45 \text{ kN/m}$ .
8. Lưới theo điểm 1, trong đó phần dư độ bền dọc của lưới lớn hơn hoặc bằng 95% sau 3000 giờ tiếp xúc với tia cực tím.
9. Lưới theo điểm 1, trong đó độ co giãn của lưới lớn hơn hoặc bằng 60%.
10. Lưới theo điểm 1, trong đó tỷ lệ kéo của lưới nhỏ hơn hoặc bằng  $40 \times 40\%$ .

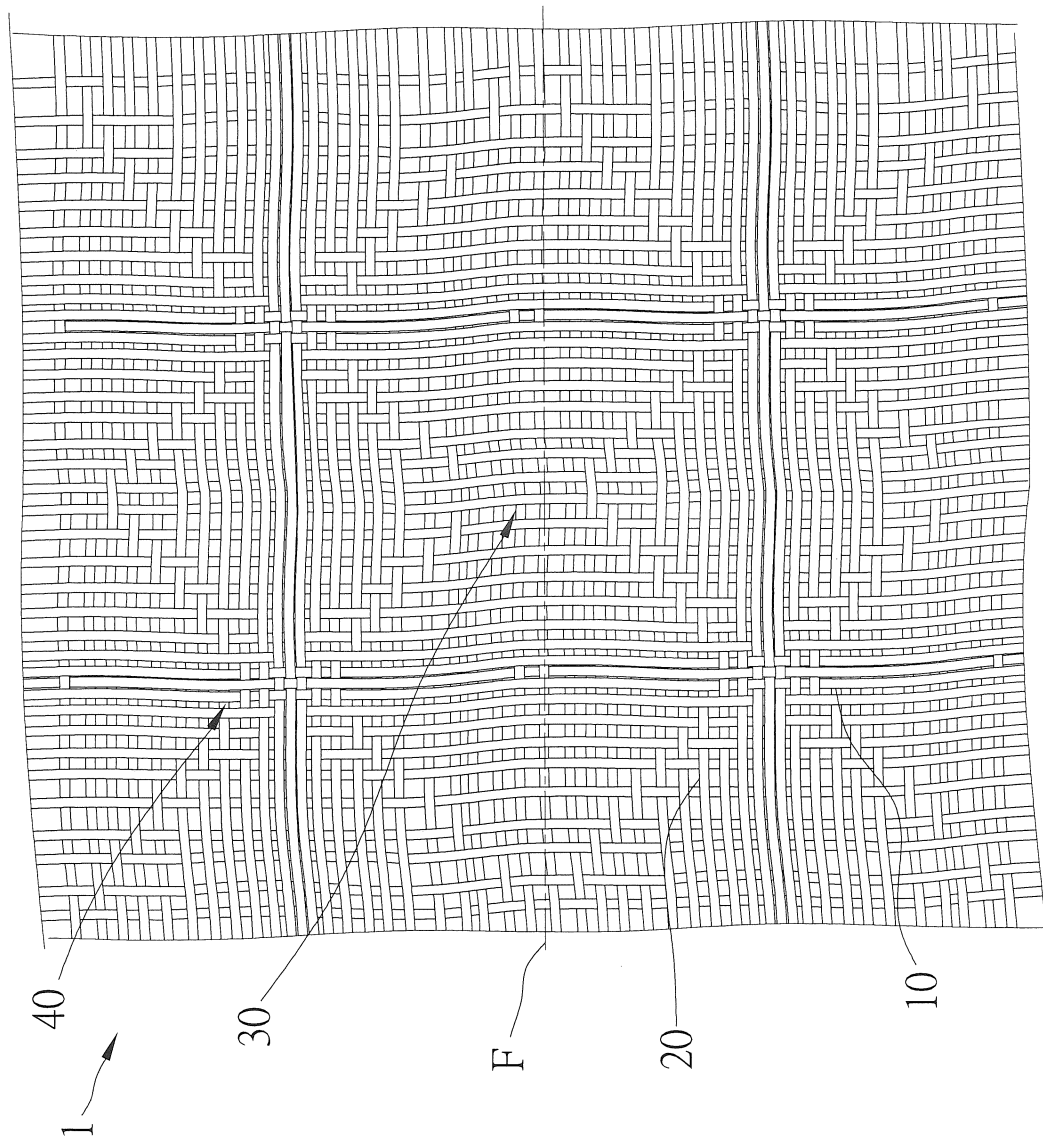


FIG. 1

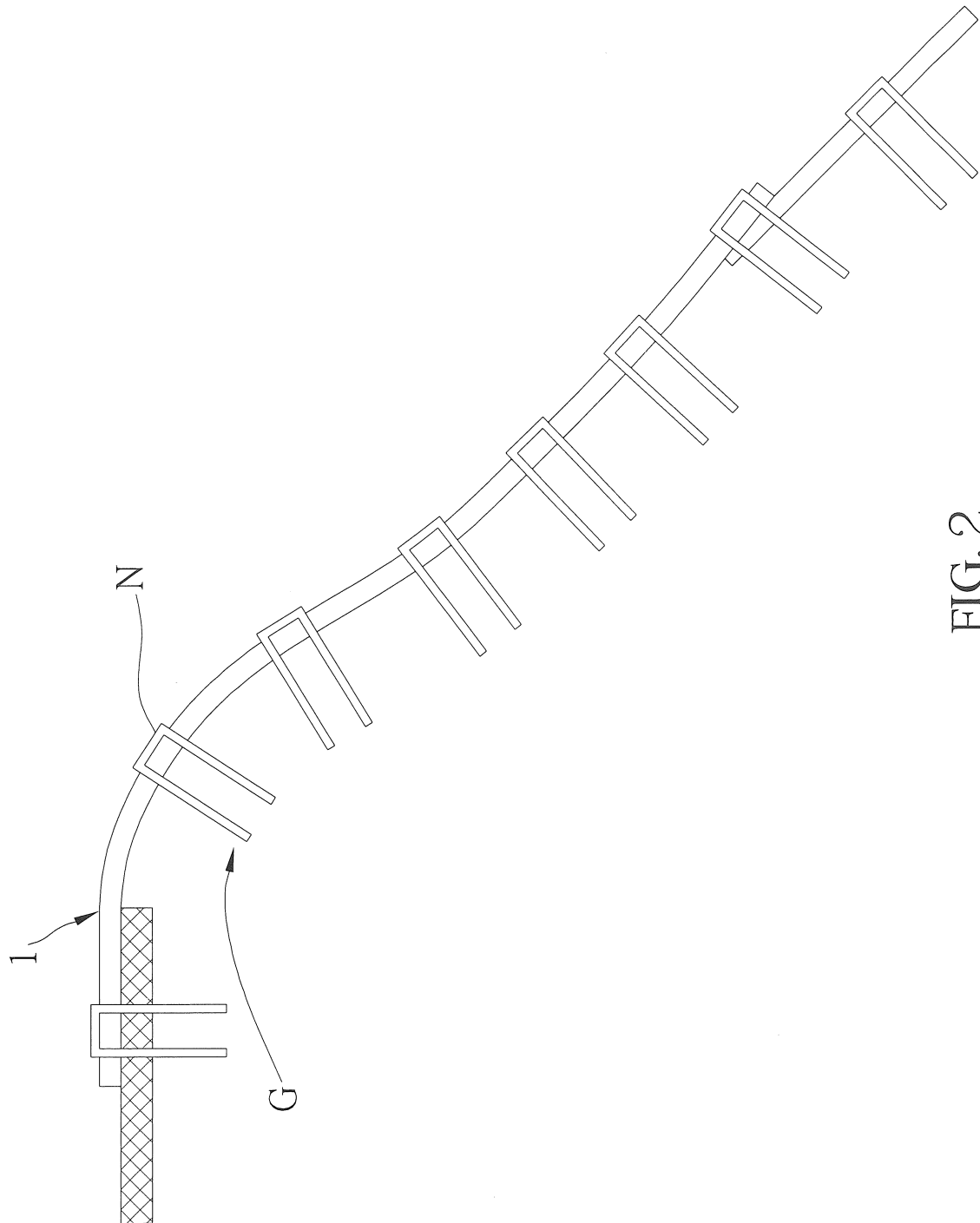


FIG. 2

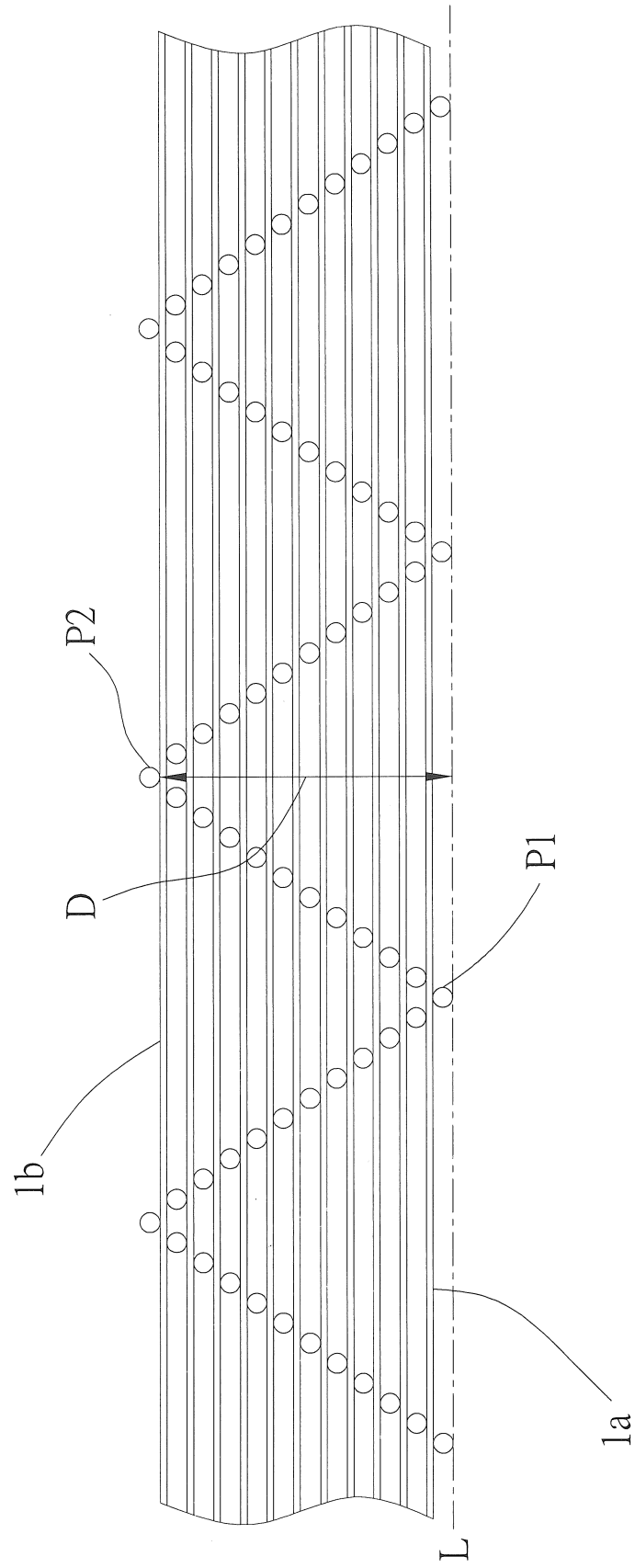


FIG. 3

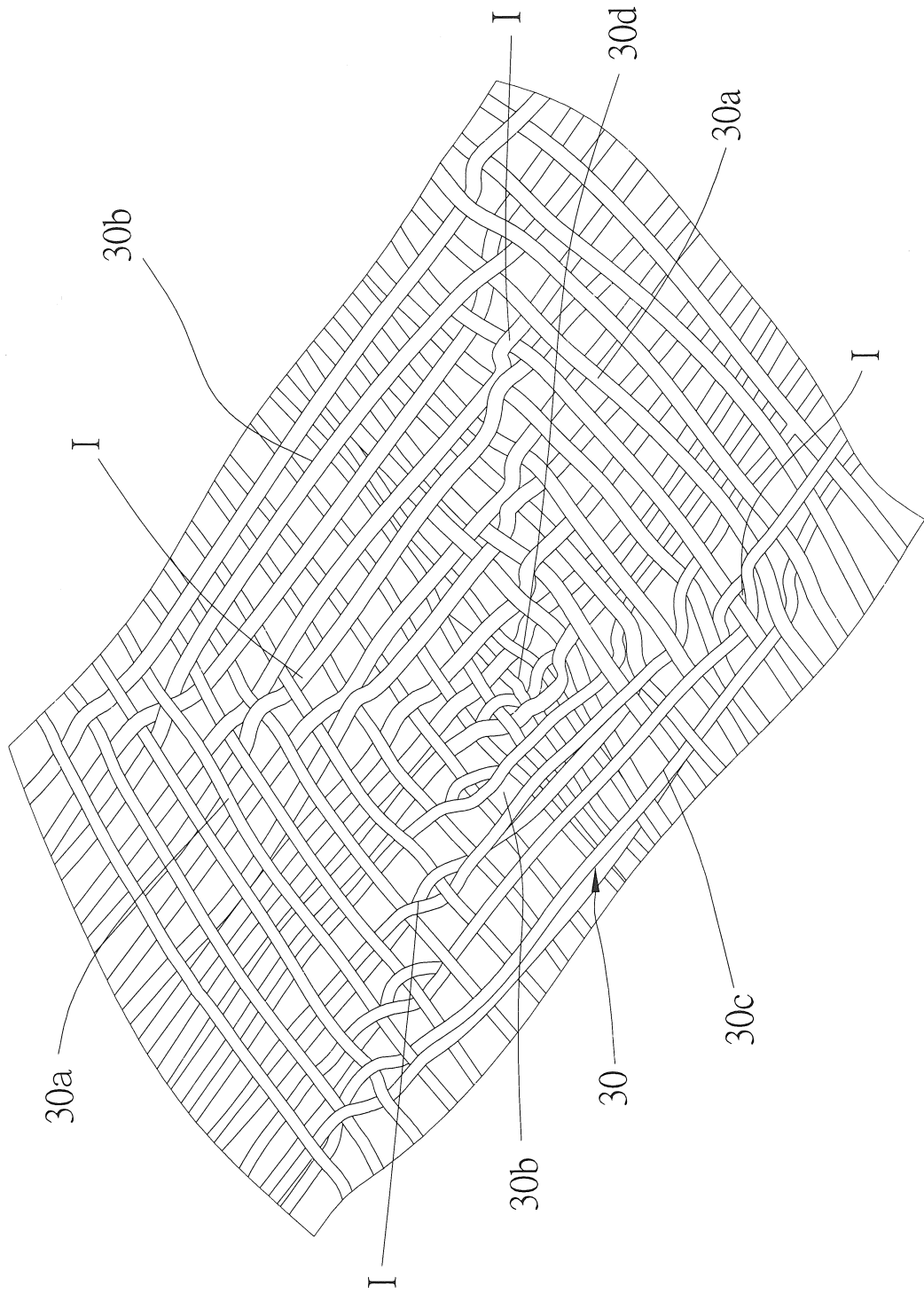


FIG. 4

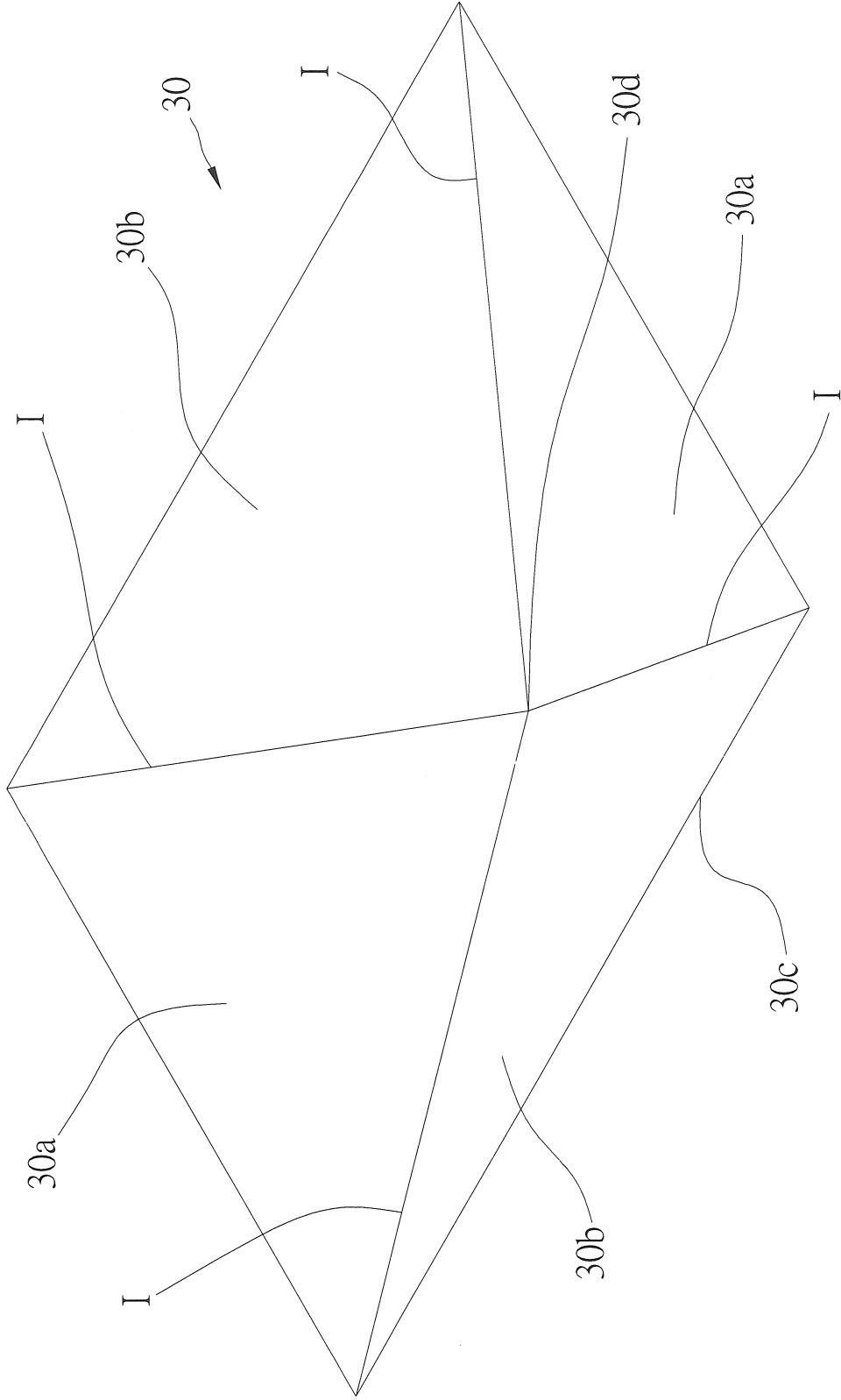


FIG. 5